

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2603/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP
ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành
Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện
Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Căn cứ Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố tại Tờ trình số 4069/LĐT BXH-BĐG ngày 04 tháng 5 năm 2010 về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, Trường Cán bộ thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Căn cứ Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Trên cơ sở các giải pháp chủ yếu của các Chương trình hành động nêu trên và căn cứ tình hình thực tiễn của thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Phát huy vai trò, tiềm năng của phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao địa vị phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội là điều kiện để phát huy vai trò, tiềm năng của phụ nữ, khơi dậy và phát huy nguồn lực quan trọng và to lớn nhằm tạo tiền đề để thực hiện bình đẳng giới một cách toàn diện và bền vững.

2. Quan tâm cải thiện điều kiện học tập, làm việc, sinh hoạt về vật chất và tinh

thần cho phụ nữ; tạo điều kiện và thu hút phụ nữ tham gia phát triển sản xuất, được học tập và tham gia các hoạt động xã hội; thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ trong mỗi gia đình, cơ quan, đơn vị, cộng đồng để phụ nữ thực hiện tốt vai trò người công dân, người lao động, người mẹ, người thầy đầu tiên trong gia đình.

3. Tăng cường công tác truyền thông các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phụ nữ nhằm thay đổi căn bản và sâu sắc nhận thức về giới, ý thức trách nhiệm thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và từng gia đình; coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn, góp phần nâng tỷ lệ cán bộ nữ trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành, các lĩnh vực tương xứng với tiềm năng và vai trò phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong thời kỳ mới.

4. Xây dựng ý thức, hành động tôn trọng, lịch sự và quan tâm đến sự tiến bộ của phụ nữ trong toàn xã hội và trước hết trong các tổ chức Đảng, trong các cơ quan nhà nước, các đoàn thể, trong nhà trường, lực lượng vũ trang, công sở, nơi sinh hoạt văn hóa và nơi cộng đồng.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2020:

I. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

1. Năm 2010:

- Về học tập, nâng cao trình độ: có từ 80% trở lên hội viên phụ nữ thành phố được tuyên truyền phổ biến các nội dung của Hội và được hướng dẫn kỹ năng sống; có trên 50% nữ thanh niên được học tập và giáo dục tiền hôn nhân; nâng cao trình độ của phụ nữ để góp phần duy trì kết quả phổ cập bậc trung học phổ thông và đào tạo nguồn nhân lực theo kế hoạch của thành phố; 100% cán bộ Hội chủ chốt cấp quận, huyện và thành phố có trình độ đại học chuyên ngành và cao cấp lý luận chính trị.

- Tạo điều kiện hỗ trợ phụ nữ chăm lo đời sống, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; trong đó đặc biệt quan tâm hỗ trợ cho: phụ nữ có thu nhập thấp, phụ nữ vùng đô thị hóa, phụ nữ các địa bàn phải di dời, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án có nhu cầu vay vốn được hỗ trợ vốn làm kinh tế, trong đó phần đầu trên 60% phụ nữ vươn lên làm ăn khá. Tích cực triển khai thực hiện hiệu quả đề án chăm sóc sức khỏe phụ nữ ngoại thành, giảm đến mức thấp nhất tỷ lệ phụ nữ mắc bệnh phụ khoa.

- Xây dựng, phát triển tổ chức Hội phụ nữ vững mạnh: Phần đầu 100% khu phố,

áp, chợ có tổ chức Hội phụ nữ. Bồi dưỡng và giới thiệu hội viên ưu tú cho Đảng đạt tỷ lệ từ 10 - 15%, trong đó có từ 20 - 25% được kết nạp Đảng.

- Phân đầu cán bộ nữ tham gia cấp ủy Đảng các cấp, đạt từ 30% trở lên; các cơ quan, đơn vị có 30% lao động nữ trở lên nhất thiết phải có cán bộ lãnh đạo là nữ, nâng tỷ lệ thường trực cấp ủy quận - huyện là nữ từ 23,6% hiện nay lên trên 36%; Quận ủy, Huyện ủy có nữ trong thường trực cấp ủy từ 58,3% lên trên 83%. Các sở, ban, ngành thành phố đều có cán bộ nữ tham gia trong ban lãnh đạo.

2. Đến năm 2020:

- Tiếp tục duy trì và phát triển các kết quả đạt được từ Kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2006 - 2010.

- Phân đầu nữ đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân từ 35% trở lên; 100% Chủ tịch Hội phụ nữ phường - xã - thị trấn là đảng viên; đồng thời quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng đủ tiêu chuẩn tham gia vào cấp ủy cùng cấp.

- Phụ nữ thành phố trong độ tuổi lao động cơ bản đều có việc làm, đời sống được cải thiện, đóng góp ngày càng nhiều cho gia đình và xã hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị về bình đẳng giới; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bình đẳng giới và sự phối hợp liên ngành, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

3. Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, dự án về bình đẳng giới và các giải pháp phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới nhằm tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ:

a) Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; xây dựng chính sách khuyến khích phát triển gia đình điển hình gương mẫu theo tiêu chí “gia đình văn hóa”;

b) Xây dựng hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu của thành phố về bình đẳng giới, công cụ theo dõi, đánh giá vấn đề lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Nâng cao vị thế của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của cuộc sống thông qua việc tăng cường sự tham gia lãnh đạo và quản lý của phụ nữ; thực hiện nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ; tham mưu cơ chế, chính sách cụ thể về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức nữ:

a) Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục và đào tạo, y tế, pháp luật bảo vệ cho phụ nữ và trẻ em gái;

b) Xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo cán bộ nữ;

c) Tham mưu, đề xuất và thực hiện chính sách đặc thù đối với lao động nữ làm việc ở vùng khó khăn và là người dân tộc thiểu số;

d) Xây dựng cơ chế đảm bảo thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ vào các quá trình ra quyết định và tăng tỷ lệ nữ ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

5. Quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố trong việc bảo đảm cho nữ cán bộ, công chức tham gia quản lý nhà nước:

a) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước;

b) Xây dựng và ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân thành phố với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;

c) Xây dựng và ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân các cấp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp.

6. Huy động nguồn lực cho các hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

7. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về bình đẳng giới nói chung và sự phát triển của phụ nữ nói riêng.

III. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Tiếp tục xây dựng, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động các Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, các ngành. Điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện Quy chế

hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố cho phù hợp với tình hình hiện nay.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

b) Xây dựng mô hình thí điểm triển khai thực hiện bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

c) Rà soát, báo cáo thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2010.

d) Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ từ thành phố đến các sở - ngành, quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2010.

đ) Tổ chức tập huấn kiến thức về giới, kỹ năng lồng ghép giới cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ các ngành, các cấp.

Thời gian thực hiện: hàng năm.

e) Tuyên truyền Nghị quyết số 11 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Thành ủy; Chỉ thị, các Nghị quyết của Đảng và các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách cho phụ nữ, Luật Bình đẳng giới,...

Thời gian thực hiện: hàng năm.

g) Xây dựng tài liệu tập huấn, ấn phẩm truyền thông về giới và bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị trên địa bàn thành phố.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2011.

h) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý đối với các hành vi vi phạm Luật Bình đẳng giới, các hành vi xâm hại tình dục, ngược đãi trẻ em gái.

Thời gian thực hiện: hàng năm.

k) Tăng cường công tác thanh - kiểm tra việc thực hiện Bộ Luật Lao động chú trọng đến lòng ghép giới; các chế độ, chính sách cho nữ cán bộ nhân viên và đối tượng tại các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở chữa bệnh thuộc thành phố và cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thành phố.

Thời gian thực hiện: hàng năm.

l) Nghiên cứu, rà soát đề xuất sửa đổi và lòng ghép vấn đề bình đẳng giới vào các chương trình, đề án hỗ trợ đào tạo nghề hiện hành.

- Hình thức văn bản: Tờ trình.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

m) Tiếp tục triển khai thực hiện đề án nâng cao trình độ học vấn, tay nghề, giải quyết việc làm cho lao động nữ trên địa bàn thành phố, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động và phát huy thế mạnh của phụ nữ.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

n) Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ trên địa bàn thành phố được vay vốn của các chương trình tín dụng nhằm phát triển sản xuất, chuyển đổi ngành nghề, tạo việc làm và xóa đói giảm nghèo.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

o) Tham mưu đề xuất thực hiện thí điểm công cụ kiểm toán giới trong lĩnh vực lao động và xã hội thông qua việc lòng ghép giới vào các chỉ số giám sát đánh giá kết quả thực hiện của ngành để đưa vào hệ thống cơ sở dữ liệu thu thập hàng năm.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

p) Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành các mục tiêu chiến lược quốc gia “Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2010” của Chính phủ và kế hoạch hành động “Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố đến năm 2010”.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

q) Triển khai thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2010 - 2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

r) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về lao động, trong đó có Bộ Luật Lao động đảm bảo phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

s) Đề xuất sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Lao động đảm bảo phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình phù hợp từng nhóm đối tượng dân cư; đồng thời lồng ghép tuyên truyền về vai trò của gia đình đối với sự phát triển toàn diện của từng thành viên gia đình để đạt được mục tiêu bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý đối với các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tham mưu đề xuất và thực hiện đề án phát triển các dịch vụ hỗ trợ gia đình, cải thiện môi trường sống của thành phố giai đoạn 2011 - 2020, tạo điều kiện cho phụ nữ có nhiều cơ hội cống hiến cho xã hội và tiếp cận các dịch vụ văn hóa, giải trí.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

d) Tham mưu đề xuất và hoàn thiện tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa” và hệ thống chính sách nhằm phát triển gia đình Việt Nam cho phù hợp với thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của thành phố, đảm bảo theo tiêu chí “no ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”; đẩy mạnh phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa” trên địa bàn thành phố.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

đ) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chỉ thị về thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2010.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Tham mưu đề xuất và thực hiện các chương trình, đề án tạo điều kiện cho cán bộ nữ tiếp cận với nền kỹ thuật công nghệ hiện đại của thế giới.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

b) Tham mưu đề xuất chính sách đặc thù đối với cán bộ nữ thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

c) Tăng cường các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến bình đẳng giới và công tác phụ nữ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Rà soát tài liệu, chương trình giảng dạy ở các cấp học, bậc học để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc loại bỏ thông tin, hình ảnh, kiến thức có định kiến giới.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

b) Rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục và đào tạo đảm bảo phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

c) Đưa nội dung giáo dục về giới, Luật Bình đẳng giới vào chương trình đào tạo cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục, giáo viên các cấp học.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2010.

d) Rà soát cơ chế ưu tiên hỗ trợ xóa mù chữ, phổ cập tiểu học và trung học cơ sở để xây dựng đề án, phương án tạo điều kiện tăng tỷ lệ nhập học mầm non, tiểu học của trẻ em gái, đồng thời giảm tỷ lệ mù chữ của phụ nữ và trẻ em gái là người dân tộc thiểu số, người nhập cư, người lao động trong các khu chế xuất - khu công nghiệp, quận - huyện ngoại thành có điều kiện kinh tế khó khăn.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

đ) Tham mưu đề xuất đề án phát triển giáo dục thường xuyên, trong đó có cơ chế khuyến khích phụ nữ là người dân tộc thiểu số, phụ nữ sống tại địa bàn khó khăn tham gia.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

e) Nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách hỗ trợ để tăng nhanh tỷ lệ phụ nữ trên địa bàn thành phố được đào tạo sau đại học.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

g) Tham mưu đề xuất các chỉ số đánh giá bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo của thành phố thông qua việc lồng ghép giới vào các chỉ số giám sát đánh giá kết quả thực hiện công tác của ngành.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

5. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Triển khai hướng dẫn thực hiện chính sách đào tạo đặc biệt đối với cán bộ nữ công tác ở địa bàn khó khăn, người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ đi học trong thời gian đang nuôi con nhỏ.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

b) Triển khai hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ nữ cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng mang theo con dưới ba mươi sáu tháng tuổi.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

c) Tham mưu đề xuất và thực hiện chương trình đào tạo cán bộ, công chức nữ tại các cơ quan, đơn vị từ thành phố đến quận - huyện, phường - xã, thị trấn nhằm tạo nguồn cán bộ nữ kế thừa.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

d) Tham mưu đề xuất và thực hiện chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện khuyến khích cán bộ nữ học tập, nâng cao trình độ và chính sách đối với cán bộ nữ đang công tác đoàn thể ở phường - xã, thị trấn.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

đ) Tham mưu đề xuất chính sách đặc thù đối với cán bộ nữ làm việc ở địa bàn khó khăn, người dân tộc thiểu số,... đang làm các công việc có tính chất lây nhiễm, độc hại, nguy hiểm.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2010.

e) Tham mưu đề xuất cơ chế và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn vào các quá trình ra quyết định, tăng tỷ lệ ứng cử nữ đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

g) Tổ chức khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ nữ ở các cấp, các lĩnh vực để có hướng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nhất là cán bộ trẻ có triển vọng, cán bộ nữ xuất thân từ công nhân, người dân tộc; quan tâm phát hiện, chọn cử cán bộ nữ tham gia chương trình đào tạo bồi dưỡng ở trong và ngoài nước.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

h) Tăng cường công tác giám sát, thúc đẩy việc sắp xếp, quy hoạch, bổ nhiệm và giới thiệu nhân sự nữ vào các vị trí cán bộ quản lý, lãnh đạo.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

k) Rà soát để kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2010.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Tham mưu đề xuất bộ chỉ số phát triển giới của thành phố, tiêu chí phân loại giới tính trong hệ thống số liệu thống kê của thành phố.

- Hình thức văn bản: Quyết định.

- Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

b) Đưa chỉ số giới và phân tích các chỉ tiêu, số liệu có liên quan đến giới trong quá trình xây dựng kế hoạch và báo cáo tình hình kinh tế - chính trị - xã hội của thành phố, từ đó đưa vào cơ sở dữ liệu hàng năm của thành phố.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2010.

c) Huy động các nguồn vốn đầu tư nước ngoài, nguồn vốn ODA cho các hoạt động bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Bố trí ngân sách cho các hoạt động bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Hướng dẫn kinh phí cho các hoạt động bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, các ngành

8. Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện: Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Sở Y tế chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Nâng cao chất lượng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, bà mẹ mang thai, trẻ em và trẻ em dưới 6 tuổi.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tăng cường hệ thống cơ sở khám chữa bệnh đến các khu vực khó khăn, quận, huyện ngoại thành.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tham mưu đề xuất và thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình cho nhóm đối tượng phụ nữ nghèo, phụ nữ nhập cư tại các khu chế xuất - khu công nghiệp.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn cung cấp kiến thức về sức khỏe sinh sản, an toàn tình dục, phòng, chống HIV/AIDS,... cho nhóm đối tượng nữ vị thành niên, nữ thanh niên, các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Tổ chức truyền thông, giáo dục về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tham mưu đề xuất và thực hiện chương trình, đề án phổ cập tin học cho cán bộ nữ đang làm việc tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp các cấp thuộc thành phố quản lý nhằm nâng cao chất lượng công tác, đáp ứng nhu cầu công việc và phù hợp với tình hình cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

c) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, khám chữa bệnh, nâng cao ý thức tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe đối với chị em phụ nữ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

11. Cục Thống kê chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện: Hướng dẫn thu thập, tổng hợp số liệu thống kê giới thuộc hệ thống chỉ tiêu thành phố.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý IV/2010.

12. Viện Nghiên cứu phát triển thành phố chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện: Xây dựng chương trình và thực hiện nghiên cứu đề tài về bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình ở khu vực thành thị, từ đó có đề xuất giải pháp để đưa bình đẳng giới vào trong gia đình.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

13. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện: Xây dựng biểu mẫu và tổ chức khảo sát số hộ dân nhập cư có con, em trong độ tuổi đi học và có kế hoạch vận động phụ huynh đưa trẻ em đến trường.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý III/2010.

14. Trường Cán bộ thành phố chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện: Trang bị kiến thức giới, tư duy lồng ghép giới vào các chương trình giảng dạy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành. Từng bước phổ cập kiến thức giới cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

15. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố chủ trì phối hợp với các sở - ban - ngành, đoàn thể liên quan thực hiện:

a) Tăng cường các hoạt động chăm lo thiết thực đến quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, phụ nữ và trẻ em.

b) Nghiên cứu mô hình tập hợp, phát triển hội viên phụ nữ là người Việt Nam ở nước ngoài đang sinh sống và làm việc nhằm đáp ứng yêu cầu vận động phụ nữ trong tình hình mới.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp, kỹ năng vận động phụ nữ cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý II/2011.

d) Xây dựng và ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân thành phố và Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Tham mưu xây dựng Quy chế quy định về mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân các cấp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

e) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

Thời gian hoàn thành, trình: Quý I/2011.

g) Tăng cường công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân các cấp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp thực hiện có hiệu quả Nghị định số 19 của Chính phủ và tạo điều kiện cơ cấu Tổ trưởng phụ nữ tham gia Ban điều hành khu phố, Tổ dân phố, thực hiện chính sách đối với cán bộ chi hội phụ nữ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cơ quan, đơn vị được phân công chịu trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện các nội dung để đảm bảo tiến độ và thời gian như đã nêu trong Kế hoạch.

2. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Thủ trưởng các sở - ban - ngành, đoàn thể, quận - huyện và các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, đề án cụ thể tại đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả và đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Thời gian thực hiện: Chậm nhất là ngày 31 tháng 11 hàng năm, các sở - ban - ngành, quận - huyện báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện công việc được giao gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với yêu cầu thực tế, các sở - ban - ngành, đoàn thể, quận

- huyện có văn bản đề nghị gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận